

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ BẤT THƯỜNG  
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU BẢN VIỆT (“VCAMFI”)**

Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt hoạt động theo

Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ đại chúng của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt số 51/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 22/09/2022, Giấy chứng nhận về việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ đại chúng số 40/GCN – UBCK do UBCKNN cấp ngày 02/03/2023, Giấy chứng nhận về việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đại chúng số 313/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 10/09/2025

- Thời gian: 15h02 giờ thứ Hai, ngày 29 tháng 06 năm 2026;
- Địa điểm: Tầng 5, Tòa nhà HM, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Cờ, Tp. Hồ Chí Minh.

**A THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI**

**I. Thành phần tham dự:**

- Ban Đại Diện Quỹ
  1. Bà Phan Thị Hồng Lan – Thành viên Ban Đại Diện Quỹ - Chủ tọa cuộc họp
  2. Ông Nguyễn Minh Hoàng – Thành viên Ban Đại Diện Quỹ
  3. Ông Nguyễn Văn Quang – Thành viên Ban Đại Diện Quỹ
- Công ty Quản lý Quỹ:
  1. Ông Phạm Pho Hốp – Tổng Giám đốc
  2. Ông Phạm Thanh Sơn – Giám đốc Đầu tư
  3. Ông Nguyễn Quốc Khánh – Nhân viên Vận hành quỹ – Thư ký cuộc họp
- Ngân hàng Giám sát: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa (“BIDV - NKKN”)
  1. Ông Vũ Hoàng: Chuyên viên Ngân hàng Giám sát
- Nhà đầu tư của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt:
  1. Số lượng Nhà đầu tư tham gia trực tiếp là 7 Nhà đầu tư và không có Nhà đầu tư ủy quyền tham gia, tương đương 15.593.441,19 Chứng chỉ quỹ đang lưu hành, chiếm 98,13% tổng số Chứng chỉ quỹ đang lưu hành;
  2. Số lượng Nhà đầu tư vắng mặt: 237 Nhà đầu tư, tương đương 297.946,74 Chứng chỉ Quỹ đang lưu hành, chiếm 1,87% tổng số Chứng chỉ Quỹ đang lưu hành.

**II. Tính hợp lệ của cuộc họp**

Theo quy định tại Điều khoản 23.3 của Điều lệ Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt, cuộc họp Đại hội Nhà đầu tư được tiến hành khi có số Nhà đầu tư tham dự đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu

biểu quyết (tương ứng với tổng số Chứng chỉ quỹ đang lưu hành). Với số liệu thống kê như trên, Đại hội được tiến hành phù hợp với quy định pháp luật.

## **B NỘI DUNG CUỘC HỌP**

Vào lúc 15h00 Tổng Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt tuyên bố khai mạc và tóm tắt sơ lược các nội dung sẽ được trình bày trong Đại hội.

Ông Phạm Thanh Sơn trình bày về các vấn đề cần biểu quyết thông qua.

### **I. Những vấn đề cần biểu quyết thông qua**

Để phù hợp với định hướng phát triển của Quỹ trong thời gian tới cũng như để phù hợp hơn về điều kiện thị trường và khi có sự thay đổi về cơ cấu Nhà đầu tư, Quỹ quyết định thay đổi Mục tiêu đầu tư và Chiến lược đầu tư. Đồng thời, nhằm tối ưu lợi nhuận cho Nhà đầu tư khi đầu tư vào chứng chỉ quỹ, Quỹ sẽ điều chỉnh mức giá dịch vụ chi trả cho công ty quản lý quỹ. Quỹ trân trọng gửi đến Quý Nhà đầu tư các nội dung cần biểu quyết như sau:

1. Thông qua việc thay đổi Mục tiêu đầu tư và Chiến lược đầu tư của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt: nội dung chi tiết tại Phụ lục I đính kèm.
2. Thông qua việc thay đổi Giá dịch vụ quản lý tài sản trả cho Công ty quản lý quỹ: 1% (một phần trăm) một năm tính trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ.
3. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt: nội dung chi tiết tại Phụ lục II đính kèm.

### **II. Kết quả biểu quyết**

1. Thông qua việc thay đổi Mục tiêu đầu tư và Chiến lược đầu tư của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt

Số phiếu biểu quyết “Nhất trí”: 7 phiếu, tương đương 7 Nhà đầu tư, tương đương 15.593.441,19 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà đầu tư dự họp;

Số phiếu biểu quyết “Không nhất trí”: 0 phiếu, tương đương 0 Nhà đầu tư, tương đương 0 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà đầu tư dự họp;

Số phiếu biểu quyết “Không ý kiến”: 0 phiếu, tương đương 0 Nhà đầu tư, tương đương 0 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà đầu tư dự họp.

**Kết quả:** Mục tiêu đầu tư và Chiến lược đầu tư mới của Quỹ được thông qua với 100% số lượng Nhà đầu tư dự họp nhất trí; 0% không nhất trí; 0% không có ý kiến.

2. Thông qua việc thay đổi Giá dịch vụ quản lý tài sản trả cho Công ty quản lý quỹ: 1% (một phần trăm) một năm tính trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ.

Số phiếu biểu quyết “Nhất trí”: 7 phiếu, tương đương 7 Nhà đầu tư, tương đương 15.593.441,19 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà đầu tư dự họp;

Số phiếu biểu quyết “Không nhất trí”: 0 phiếu, tương đương 0 Nhà đầu tư, tương đương 0 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà đầu tư dự họp;

Số phiếu biểu quyết “Không ý kiến”: 0 phiếu, tương đương 0 Nhà đầu tư, tương đương 0 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà đầu tư dự họp.

**Kết quả:** Giá dịch vụ quản lý tài sản trả cho Công ty quản lý quỹ: 1% (một phần trăm) một năm tính trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ được thông qua với 100% số lượng Nhà đầu tư dự họp nhất trí; 0% không nhất trí; 0% không có ý kiến.

3. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt

Số phiếu biểu quyết “Nhất trí”: 7 phiếu, tương đương 7 Nhà đầu tư, tương đương 15.593.441,19 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà đầu tư dự họp;

Số phiếu biểu quyết “Không nhất trí”: 0 phiếu, tương đương 0 Nhà đầu tư, tương đương 0 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà đầu tư dự họp;

Số phiếu biểu quyết “Không ý kiến”: 0 phiếu, tương đương 0 Nhà đầu tư, tương đương 0 Chứng chỉ quỹ, đại diện cho 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Nhà đầu tư dự họp.

**Kết quả:** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt điều chỉnh theo Phụ lục II đính kèm với 100% số lượng Nhà đầu tư dự họp nhất trí; 0% không nhất trí; 0 % không có ý kiến.

### III. Thảo luận

Nhà đầu tư nhất trí với các vấn đề biểu quyết cần thông qua và không có ý kiến gì thêm.

Cuộc họp kết thúc lúc 15h29 cùng ngày

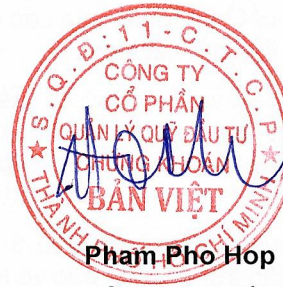
Biên bản cuộc họp này được lập thành 04 (bốn) bộ. Ban Đại diện Quỹ, Ngân hàng Giám sát BIDV - NKKM mỗi bên giữ 01 (một) bộ, Công ty Quản lý Quỹ giữ 02 (hai) bộ. Biên bản này cũng được công bố thông tin trên website của Công ty Quản lý Quỹ.

**Đại diện Ban Đại diện Quỹ**



**Phan Thị Hồng Lan**

**Đại diện Công ty Quản lý Quỹ**



**Phạm Phó Hợp**  
Tổng Giám đốc

**Thư ký cuộc họp**



**Nguyễn Quốc Khánh**  
Nhân viên Vận hành quỹ

**Đại diện Ngân hàng Giám sát**



**Vũ Hoàng**

11  
CỘNG  
HÒA  
CỔ  
PHẦN  
QUẢN  
LÝ  
QUỸ  
ĐẦU  
TƯ  
CHỨNG  
KHOÁN  
BẢN  
VIỆT  
PHC

## PHỤ LỤC I

### Danh sách những thay đổi trong Mục tiêu đầu tư, Chiến lược đầu tư của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt

	Nội dung thay đổi	Nội dung hiện thời
<b>Mục tiêu đầu tư</b>	<p>Mục tiêu đầu tư của Quỹ là tìm kiếm nguồn lợi nhuận ổn định và bền vững trong ngắn và trung hạn, đồng thời ưu tiên bảo toàn vốn gốc và đảm bảo tính thanh khoản cao cho Nhà đầu tư thông qua việc thiết lập một danh mục đầu tư đa dạng hóa vào các tài sản có thu nhập cố định.</p> <p>Quỹ hướng tới việc cung cấp cho Nhà đầu tư một giải pháp tích lũy tài sản an toàn, cạnh tranh so với hiệu suất bình quân của các công cụ quản lý tiền tệ và tiền gửi tiết kiệm.</p> <p>Mục tiêu đầu tư của Quỹ có thể được thay đổi theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư, phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và được báo cáo với UBCKNN.</p>	<p>Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư chủ yếu vào các loại trái phiếu, công cụ thị trường tiền tệ, tiền gửi có kỳ hạn và các công cụ có thu nhập cố định khác với tỷ trọng đầu tư vào các tài sản này chiếm từ 80% Giá trị tài sản ròng trở lên.</p> <p>Mục tiêu đầu tư của Quỹ có thể được thay đổi theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư, phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và được báo cáo với UBCKNN.</p>
<b>Chiến lược đầu tư</b>	<p>Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động, linh hoạt và thận trọng nhằm bảo vệ tối đa lợi ích của Nhà đầu tư. Danh mục tài sản của Quỹ không cố định mà có thể thay đổi đáng kể tại các thời điểm khác nhau, chuyển dịch linh hoạt giữa chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc chiến lược đầu tư tăng trưởng tùy thuộc vào nhận định của Công ty quản lý quỹ về các cơ hội đầu tư sẵn có trên thị trường, cũng như kết quả đánh giá tương quan giữa rủi ro và lợi nhuận của từng loại tài sản.</p> <p>Quỹ tập trung đầu tư chủ yếu vào nhóm các công cụ có thu nhập cố định và thị trường tiền tệ có chất lượng tín dụng tốt, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trái phiếu doanh nghiệp: Trái phiếu của các doanh nghiệp đầu ngành, các tổ chức tín dụng có tình hình tài chính lành mạnh, quản trị minh bạch và đáp ứng các tiêu chuẩn về xếp hạng tín nhiệm.</li><li>- Tiền gửi và Chứng chỉ tiền gửi: Được gửi hoặc phát hành bởi các tổ chức tín dụng uy tín, có năng lực tài chính vững mạnh nhằm tạo nguồn thu nhập ổn định và đảm bảo thanh khoản cao cho Quỹ.</li><li>- Các công cụ nợ khác: Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, Trái phiếu Chính quyền địa phương, Tín phiếu Kho bạc, và các công cụ thị trường tiền tệ hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.</li></ul>	<p>Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty quản lý quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà đầu tư.</p> <p>Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.</p> <p>Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ trái phiếu sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của Nhà nước, ngành hưởng lợi cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành.</p> <p>Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom-Up Approach" trong việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và các diễn biến riêng lẻ của các trái phiếu này trước tác động của khuynh hướng thị trường.</p>

**PHỤ LỤC II**

**Danh sách những nội dung sửa đổi, bổ sung Điều Lệ Quỹ của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt**

(Nội dung gạch ngang là bỏ đi, nội dung **in đậm** là điều chỉnh)

STT	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	<p>CĂN CỨ PHÁP LÝ</p> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nghị định số 306/2025/NĐ-CP ngày 25/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP và Nghị định số 158/2020/NĐ-CP ban hành ngày 25/11/2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09/01/2026; và</li> </ul> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông tư 20/2025/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 51/2021/TT-BTC ngày 30/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam ban hành ngày 05/05/2025, và có hiệu lực thi hành từ ngày 20/06/2025; và</li> </ul> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Thông tư số 18/2025/TT-BTC ngày 26/04/2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 119/2020/TT-BTC và Thông tư số 96/2020/TT-BTC ban hành ngày 26/04/2025 và, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/05/2025; và</li> </ul> <p>...</p>	<p>CĂN CỨ PHÁP LÝ</p> <p>...</p>	<p>Bổ sung Căn Cứ Pháp Lý phù hợp với quy định pháp luật hiện hành</p>
2	<p>Điều 8. Mục tiêu đầu tư</p> <p>Mục tiêu đầu tư của Quỹ là <b>tim kiếm nguồn lợi nhuận ổn định và bền vững trong ngắn và trung hạn, đồng thời ưu tiên bảo toàn vốn gốc và đảm bảo tính thanh khoản cao cho Nhà đầu tư thông qua việc thiết lập một danh mục đầu tư đa dạng hóa vào các tài sản có thu nhập cố định.</b></p> <p><b>Quỹ hướng tới việc cung cấp cho Nhà đầu tư một giải pháp tích lũy tài sản an toàn, cạnh tranh so với hiệu suất bình quân của các công cụ quản lý tiền tệ và tiền gửi tiết kiệm.</b></p>	<p>Điều 8. Mục tiêu đầu tư</p> <p>Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư chủ yếu vào các loại trái phiếu, công cụ thị trường tiền tệ, tiền gửi có kỳ hạn và các công cụ có thu nhập cố định khác với tỷ trọng đầu tư vào các tài sản này chiếm từ 80% Giá trị tài sản ròng trở lên.</p> <p>Mục tiêu đầu tư của Quỹ có thể được thay đổi theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư, phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và được báo cáo với UBCKNN.</p>	<p>Điều chỉnh Mục tiêu đầu tư của Quỹ</p>

	Mục tiêu đầu tư của Quỹ có thể được thay đổi theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư, phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và được báo cáo với UBCKNN.		
3	<p>Điều 9. Chiến lược và lĩnh vực đầu tư</p> <p>1. Chiến lược đầu tư</p> <p>Quỹ <b>áp dụng chiến lược đầu tư chủ động</b>, linh hoạt và <b>thận trọng nhằm bảo vệ tối đa lợi ích của Nhà đầu tư. Danh mục tài sản của Quỹ không cố định mà có thể thay đổi đáng kể tại các thời điểm khác nhau, chuyển dịch linh hoạt giữa</b> chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc <b>chiến lược đầu tư</b> tăng trưởng <b>tùy thuộc vào nhận định của Công ty quản lý quỹ về các cơ hội đầu tư sẵn có trên thị trường, cũng như kết quả đánh giá tương quan giữa</b> rủi ro và lợi nhuận của từng loại tài sản.</p> <p>Quỹ tập trung đầu tư chủ yếu vào nhóm các công cụ có thu nhập cố định và thị trường tiền tệ có chất lượng tín dụng tốt, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trái phiếu doanh nghiệp: Trái phiếu của các doanh nghiệp đầu ngành, các tổ chức tín dụng có tình hình tài chính lành mạnh, quản trị minh bạch và đáp ứng các tiêu chuẩn về xếp hạng tín nhiệm.</li> <li>- Tiền gửi và Chứng chỉ tiền gửi: Được gửi hoặc phát hành bởi các tổ chức tín dụng uy tín, có năng lực tài chính vững mạnh nhằm tạo nguồn thu nhập ổn định và đảm bảo thanh khoản cao cho Quỹ.</li> <li>- Các công cụ nợ khác: Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, Trái phiếu Chính quyền địa phương, Tín phiếu Kho bạc, và các công cụ thị trường tiền tệ hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.</li> </ul>	<p>Điều 9. Chiến lược và lĩnh vực đầu tư</p> <p>1. Chiến lược đầu tư</p> <p>Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty quản lý quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà đầu tư.</p> <p>Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.</p> <p>Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ trái phiếu sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của Nhà nước, ngành hưởng lợi cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành.</p> <p>Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom-Up Approach" trong việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và các diễn biến riêng lẻ của các trái phiếu này trước tác động của khuynh hướng thị trường.</p>	<p>Điều chỉnh Chiến lược đầu tư của Quỹ</p>
4	<p>Điều 27. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban đại diện Quỹ</p> <p>1. Ban đại diện Quỹ có các quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>....</p> <p>d) Quyết định mức lợi tức phân phối theo phương án phân chia lợi nhuận đã được Đại hội Nhà đầu tư thông qua hoặc theo quy định tại Điều lệ này; thời điểm thực hiện, cách thức, hình thức và thủ tục phân phối lợi nhuận;</p>	<p>Điều 27. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban đại diện Quỹ</p> <p>1. Ban đại diện Quỹ có các quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>....</p> <p>d) Quyết định mức lợi tức phân phối theo phương án phân chia lợi nhuận đã được Đại hội Nhà đầu tư thông qua hoặc theo quy định tại Điều lệ này; thời điểm thực hiện, cách thức, hình thức và thủ tục phân phối lợi nhuận hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh</p>	<p>Bổ sung, sửa đổi theo Thông tư 136/2025/TT-BTC Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ</p>

	...	doanh; ...	trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.
5	<p>Điều 49. Tiêu chuẩn lựa chọn và thay đổi Công ty kiểm toán</p> <p>1. Việc lựa chọn tổ chức kiểm toán hàng năm cho Quỹ sẽ do Đại hội Nhà đầu tư quyết định.</p>	<p>Điều 49. Tiêu chuẩn lựa chọn và thay đổi Công ty kiểm toán</p> <p>1. Việc lựa chọn tổ chức kiểm toán hàng năm cho Quỹ sẽ do Đại hội Nhà đầu tư quyết định. Trong trường hợp Đại hội Nhà đầu tư ủy quyền, Ban đại diện Quỹ sẽ quyết định trên cơ sở đề xuất của Công ty quản lý quỹ. Công ty quản lý quỹ sẽ đề xuất với Ban đại diện Quỹ ít nhất 02 (hai) Công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán cho Quỹ.</p>	
6	<p>Điều 60. Các chi phí do Quỹ trả</p> <p>1. Giá dịch vụ quản lý tài sản trả cho Công ty quản lý quỹ:</p> <p>Giá dịch vụ quản lý Quỹ là <b>1% (một phần trăm)</b> một năm tính trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ. Giá dịch vụ quản lý Quỹ được tính (trích lập) cho các Ngày định giá thực hiện trong tháng và được trả cho Công ty quản lý quỹ trong vòng mười (10) Ngày làm việc kể từ ngày cuối tháng để thực hiện các dịch vụ quản lý quỹ đầu tư cho Quỹ.</p> <p>Giá dịch vụ quản lý Quỹ tại các Ngày định giá được tính theo công thức như sau:</p> <p>- Giá dịch vụ quản lý Quỹ = 1% * Giá trị tài sản ròng tại Ngày định giá * Số ngày thực tế trong kỳ định giá/ Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)</p>	<p>Điều 60. Các chi phí do Quỹ trả</p> <p>1. Giá dịch vụ quản lý tài sản trả cho Công ty quản lý quỹ:</p> <p>Giá dịch vụ quản lý Quỹ là 1,4% (một phần bốn phần trăm) một năm tính trên Giá trị tài sản ròng của Quỹ. Giá dịch vụ quản lý Quỹ được tính (trích lập) cho các Ngày định giá thực hiện trong tháng và được trả cho Công ty quản lý quỹ trong vòng mười (10) Ngày làm việc kể từ ngày cuối tháng để thực hiện các dịch vụ quản lý quỹ đầu tư cho Quỹ.</p> <p>Giá dịch vụ quản lý Quỹ tại các Ngày định giá được tính theo công thức như sau:</p> <p>- Giá dịch vụ quản lý Quỹ = 1,4% * Giá trị tài sản ròng tại Ngày định giá * Số ngày thực tế trong kỳ định giá/ Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)</p>	<p>Điều chỉnh Giá dịch vụ quản lý tài sản trả cho Công ty quản lý quỹ</p>
7	<p>PHỤ LỤC 4</p> <p>PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ VÀ GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG TRÊN MỘT CHỨNG CHỈ QUỸ</p> <p>...</p> <p>2. Phương pháp xác định Giá trị tài sản ròng của Quỹ và Giá trị tài sản ròng trên một Chứng chỉ quỹ</p> <p>2.1. Giá trị tài sản ròng (NAV): là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi tổng giá trị các nghĩa vụ nợ phải trả có liên quan (như Giá dịch vụ quản lý quỹ, giá dịch vụ giám sát, phí hay giá dịch vụ lưu ký, phí môi giới, phí hành chính, phí định giá, lãi vay ngân hàng [nếu có]...) tại ngày gần nhất trước Ngày định giá.</p> <p>Tại Ngày định giá, Công ty quản lý quỹ hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ được ủy quyền/ủy thác sẽ tiến hành việc xác định Giá trị tài sản</p>	<p>PHỤ LỤC 4</p> <p>PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ VÀ GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG TRÊN MỘT CHỨNG CHỈ QUỸ</p> <p>...</p> <p>2. Phương pháp xác định Giá trị tài sản ròng của Quỹ và Giá trị tài sản ròng trên một Chứng chỉ quỹ</p> <p>2.1. Giá trị tài sản ròng (NAV): là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi tổng giá trị các nghĩa vụ nợ phải trả có liên quan (như Giá dịch vụ quản lý quỹ, giá dịch vụ giám sát, phí hay giá dịch vụ lưu ký, phí môi giới, phí hành chính, phí định giá, lãi vay ngân hàng [nếu có]...) tại ngày gần nhất trước Ngày định giá.</p> <p>Tại Ngày định giá, Công ty quản lý quỹ hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ được ủy quyền/ủy thác sẽ tiến hành việc xác định Giá trị tài sản</p>	<p>Bổ sung Phương pháp định giá theo Thông tư 136/2025/TT-BTC Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư</p>

	<p>ròng của Quỹ theo các nguyên tắc sau đây:</p> <p>(a) Giá trị tài sản:</p> <p>...</p> <p>6. Trái phiếu niêm yết, <b>trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán</b></p> <p>Nguyên tắc định giá tài sản:</p> <p>...</p>	<p>ròng của Quỹ theo các nguyên tắc sau đây:</p> <p>(a) Giá trị tài sản:</p> <p>...</p> <p>6. Trái phiếu niêm yết</p> <p>Nguyên tắc định giá tài sản:</p> <p>...</p>	
--	---	--	--